

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
& Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: KIÊN CỐ TUYẾN KÊNH NHA PHU - HẠ BẠC**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định Ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 12202/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 6677/QĐ-UBND ngày 31/07/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Kiên cố tuyến kênh Nha Phu - Hạ Bạc;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Kiên cố tuyến kênh Nha Phu - Hạ Bạc do Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Thương mại Thắng Lợi lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 176/PNN ngày 24/08/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện tại Tờ trình số 04/TTr-BQL ngày 03/01/2024 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 07/BC-PTCKH ngày 03/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Kiên cố tuyến kênh Nha Phu - Hạ Bạc, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Kiên cố tuyến kênh Nha Phu - Hạ Bạc.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện Tuy Phước.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo cung cấp nước tưới ổn định, tránh thất thoát nước cho 10ha đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã Phước Quang, Phước Hoà; đồng thời, tăng khả năng tiêu thoát nước vào mùa mưa lũ cho các khu vực dân cư, đất sản xuất nông nghiệp phía thượng lưu thuộc xã Phước Quang, Phước Hưng và cải thiện môi trường sinh thái vùng dự án.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng tuyến kênh Nha Phu - Hạ Bạc gồm 04 đoạn, mặt bờ kênh bằng bê tông M200 dày 12-18cm. Kết cấu mái kênh phía trong gia cố bằng bê tông tấm lát M200, đá 1x2 dày 10cm, bên dưới lớp đá 2x4 dày 10cm, vải địa kỹ thuật trong khung dầm BTCT M200, đá 1x2, chân mái kênh bằng dầm bê tông M200, đá 2x4, kích thước 25x50cm. Kết cấu mái kênh phía ngoài gia cố bằng bê tông M200, đá 1x2 dày 12cm, chân mái gia cố bằng dầm bê tông M200, đá 2x4, kích thước 20x40cm.

- Các thông số kỹ thuật thiết kế:

TT	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Đoạn 1 (K ₀ - C ₂₅)	Đoạn 2 (C ₂₅ - S ₄)	Đoạn 3 (S ₄ - S ₇)	Đoạn 4 (S ₇ - K _C)
1	Chiều dài kênh	m	347,0	311,0	333,5	108,5
2	Cao độ đáy kênh	m	+1.03 ÷ 0.90			
3	Bề rộng bờ kênh trái	m	2.73 ÷ 2.69	2.99 ÷ 2.96	2.96 ÷ 2.92	2.92 ÷ 2.90
4	Bề rộng bờ kênh phải	m	2.73 ÷ 2.69	2.99 ÷ 2.96	2.96 ÷ 2.92	3.42 ÷ 3.40
5	Bề rộng đáy kênh	m	2,0	2,0	2,0	2,0
6	Chiều rộng bờ kênh bên trái	m	3,5	2,5	1,0	1,0
7	Chiều rộng bờ kênh bên phải	m	1,0	1,0	2,5	2,5

8	Hệ số mái kênh phía trong		m = 1,5			
6	Hệ số mái kênh phía ngoài		m = 1,0			
7	Chiều cao kênh	m	1,0	2,0	2,0	2,0 & 2,5
8	Chiều rộng bờ kênh bên trái	m	3,5	2,5	1,0	1,0
9	Chiều rộng bờ kênh bên phải	m	1,0	1,0	2,5	2,5

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Thương mại Thăng Lợi.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: Công trình xây dựng dọc theo tuyến kênh hiện trạng.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình nông nghiệp và PTNT, nhóm C.
- Cấp công trình chính: Cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Thương mại Thăng Lợi lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 176/PNN ngày 24/08/2023.

9. Tổng mức đầu tư: 10.647.116.000 đồng.

(Bằng chữ: Mười tỷ, sáu trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm mười sáu ngàn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 7.968.050.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 236.361.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 609.929.000 đồng;
- Chi phí khác: 208.505.000 đồng;
- Chi phí GPMB: 1.430.280.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 193.991.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Quang và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Bảo hiểm	80.579	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/2024	Trọn gói	240 ngày
2	Tư vấn lập HSMT & đánh giá HSDT	28.242	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/2024	Trọn gói	30 ngày
3	Tư vấn giám sát thi công	203.246	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/2024	Trọn gói	240 ngày
4	Xây lắp	7.968.050	NS NN	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/2024	Trọn gói	240 ngày
Tổng cộng: 8.280.117.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Quang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HS (15);
- Lưu VT.K₃. T25.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân